

Số: **49/2022/QĐST-DS**

Tân Phú, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Huy T, sinh năm 1935; địa chỉ: 58A đường số 6, KP2, phường H, TP. T, TP.HCM.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Hoàng C, sinh năm 1970 và ông Tôn Thất Tùng L, sinh năm 1960 (Văn bản ủy quyền số 10781, quyền số 05/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/5/2021).

- *Bị đơn*: Ông Võ P, sinh năm 1959; địa chỉ: 296/9A Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận T, TP.HCM.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Hoàng C là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Huy T và bị đơn là ông Võ P cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

1. Về số tiền nợ: Ông Võ P xác nhận ông còn nợ ông Phạm Huy T tổng số tiền là 2.600.000.000 (hai tỷ sáu trăm triệu) đồng (theo giấy cho vay tiền ngày 09/7/2020).

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Huy T về việc không yêu cầu ông Võ P thanh toán tiền lãi.

2. Về thời hạn thanh toán: Ông Võ P có trách nhiệm thanh toán cho ông Phạm Huy T số tiền là 2.600.000.000 (hai tỷ sáu trăm triệu) đồng một lần ngày sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp ông P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền theo thỏa thuận trên cho ông T thì ông T có quyền yêu cầu thi hành án theo luật thi hành án dân sự. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông T, ông P phải chịu lãi suất chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 648 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông Phạm Huy T và ông Võ P đều là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, nên ông T và ông P đều không phải nộp án phí.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Oanh).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Chính